

CẠNH TRANH ẢNH HƯỞNG MỸ - TRUNG QUỐC Ở ĐÔNG NAM Á NHỮNG NĂM GẦN ĐÂY

VÕ XUÂN VINH*

Tóm tắt: Trong gần hai thập kỷ qua, cạnh tranh ảnh hưởng giữa Mỹ và Trung Quốc diễn ra ở nhiều không gian chiến lược khác nhau trên thế giới, trong đó có Đông Nam Á. Mâu thuẫn về mục tiêu và lợi ích chiến lược giữa Mỹ và Trung Quốc cũng như sự thiếu vắng một cấu trúc an ninh và hợp tác chặt chẽ chung cho cả khu vực khiến cục diện tranh đua quyền lực giữa hai nước này ngày càng gia tăng. Ở các nước khác nhau và các lĩnh vực khác nhau, Mỹ và Trung Quốc nỗ lực phát huy tối đa lợi thế của mình, đồng thời hạn chế khả năng mở rộng và gia tăng ảnh hưởng của đối thủ. Bài viết làm rõ cạnh tranh ảnh hưởng giữa Mỹ và Trung Quốc ở Đông Nam Á những năm gần đây trên các lĩnh vực như chính trị - đối ngoại và quân sự - an ninh.

Từ khóa: Mỹ, Trung Quốc, cạnh tranh ảnh hưởng, Đông Nam Á.

1. Về chính trị - ngoại giao

Cạnh tranh Mỹ - Trung tại Đông Nam Á đang gia tăng với tốc độ và quy mô ngày càng lớn và được biểu hiện trên tất cả các mặt với việc hai nước thúc đẩy mở rộng ảnh hưởng mềm và gia tăng sức mạnh cơ bắp.

Mỹ liên tục công khai chỉ trích các hành vi của Trung Quốc ở Đông Nam Á. Báo cáo Chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương 2019 khẳng định, “ngày nay, Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương ngày càng phải đối mặt với một Trung Quốc tự tin và quyết đoán hơn, sẵn sàng chấp nhận sự cò xát

trong việc theo đuổi các lợi ích chính trị, kinh tế và an ninh”⁽¹⁾. Chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương 2022 của Mỹ tiếp tục lên án các hành động của Trung Quốc ở không gian Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương với việc nhấn mạnh: “Trung Quốc đang kết hợp sức mạnh kinh tế, ngoại giao, quân sự và công nghệ để theo đuổi phạm vi ảnh hưởng ở Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương và tìm cách trở thành cường quốc có ảnh hưởng nhất thế giới. Sự ép buộc và xâm lược của Trung Quốc kéo dài trên toàn cầu, nhưng mạnh mẽ nhất ở Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Các đồng

* TS. Võ Xuân Vinh, Viện Nghiên cứu Đông Nam Á

minh và đối tác của Mỹ ở khu vực chịu nhiều tổn thất vì các hành vi có hại của Trung Quốc từ việc ép buộc kinh tế đối với Australia, xung đột dọc theo dòng kiểm soát thực tế với Ấn Độ đến áp lực ngày càng tăng đối với Đài Loan và bắt nạt các nước láng giềng ở Biển Hoa Đông và Biển Đông⁽²⁾.

Từ góc độ giá trị, Mỹ tố cáo Trung Quốc đã và đang làm suy yếu hệ thống quốc tế từ bên trong bằng cách khai thác lợi ích, đồng thời làm xói mòn các giá trị và nguyên tắc của trật tự dựa trên luật lệ⁽³⁾. *Hướng dẫn Chiến lược an ninh quốc gia tạm thời* được Nhà trắng đưa ra vào tháng 03/2021 một mặt khẳng định Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương cùng châu Âu và Tây bán cầu là ba khu vực gắn chặt với lợi ích quốc gia của Mỹ⁽⁴⁾, mặt khác nhấn mạnh “Trung Quốc là đối thủ cạnh tranh duy nhất có khả năng kết hợp sức mạnh kinh tế, ngoại giao, quân sự và công nghệ của mình để tạo ra thách thức lâu dài đối với hệ thống quốc tế ổn định và mở⁽⁵⁾, đồng thời nêu bật việc Mỹ cạnh tranh chiến lược với Trung Quốc⁽⁶⁾.

Trước những cáo buộc của Mỹ, *Trung Quốc* ít khi phản đối hoặc giải thích trực tiếp. Thay vào đó, lãnh đạo của nước này thường xuyên phát biểu kêu gọi hòa bình và ủng hộ sự phát triển của các nước, nhấn mạnh việc các nước trong khu vực cần đề cao sự tôn trọng lẫn nhau, tăng cường hợp tác cùng có lợi, cùng nhau giải quyết các rủi ro và thách thức⁽⁷⁾. Trung Quốc nhấn mạnh yêu cầu ủng hộ vai trò trung tâm của ASEAN, khẳng định rằng cấu trúc hợp tác khu vực lấy ASEAN làm trung tâm, cởi mở

và bao trùm là nền tảng quan trọng cho hòa bình và thịnh vượng lâu dài của khu vực. Trung Quốc cũng khẳng định việc cần hỗ trợ xây dựng Cộng đồng ASEAN và những nỗ lực của cộng đồng này trong việc duy trì chủ nghĩa đa phương và bảo vệ hệ thống quốc tế lấy Liên hợp quốc làm trung tâm⁽⁸⁾.

Để nâng vai trò ở khu vực, cả Mỹ và Trung Quốc đã nỗ lực thiết lập và nâng tầm quan hệ với ASEAN. Thiết lập quan hệ đối thoại năm 1977 nhưng đến năm 2015, Mỹ và ASEAN mới thiết lập quan hệ đối tác chiến lược và đến tháng 11/2022, quan hệ Mỹ - ASEAN được nâng lên tầm đối tác chiến lược toàn diện. Ngược lại, quan hệ đối tác đầy đủ ASEAN - Trung Quốc mới được thiết lập vào tháng 7/1996 nhưng nhanh chóng được nâng lên tầm chiến lược vào năm 2003. Tháng 11/2021, quan hệ ASEAN - Trung Quốc được nâng lên tầm quan hệ đối tác chiến lược toàn diện. Trong quan hệ với ASEAN và cơ chế do ASEAN dẫn dắt, Mỹ dường như chậm hơn Trung Quốc nhưng về cơ bản, hai nước này đều là thành viên của các cơ chế do ASEAN dẫn dắt như ASEAN+1 (Trung Quốc - 1997; Mỹ - 2013); Hội nghị cấp cao Đông Á (Trung Quốc - 2005, Mỹ - 2011).

Cả Mỹ và Trung Quốc cũng nỗ lực nâng cấp quan hệ với từng quốc gia Đông Nam Á. Mỹ thiết lập quan hệ đồng minh với Philippines và Thái Lan thời kỳ Chiến tranh Lạnh nhưng số lượng quan hệ cấp chiến lược giữa Mỹ và một số nước Đông Nam Á rất khiêm tốn, chỉ có Singapore (2005) và Indonesia (2015). Ngược lại, ngoại trừ Singapore và Timor Lester thì

các nước Đông Nam Á còn lại có quan hệ từ mức đối tác chiến lược trở lên với Trung Quốc (xem Bảng 1).

Xét về xây dựng cơ chế, trong những năm trở lại đây, sáng kiến chính trị - an ninh lớn nhất của Mỹ ở khu vực là Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Mỹ cùng các đối tác Nhật Bản, Australia và Ấn Độ (nhóm Bộ tứ) cam kết thúc đẩy khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tự do và mở, hợp tác ở tiểu vùng sông Mekong, ở Biển Đông và trên khắp Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương nhằm hỗ trợ luật pháp quốc tế, chủ nghĩa đa nguyên, ổn định khu vực và các nỗ lực phục hồi sau đại dịch⁽⁹⁾.

Đông Nam Á là địa bàn đầu tiên mà Trung Quốc triển khai các chiến lược đối ngoại quan trọng như xây dựng Cộng đồng chung vận mệnh và Sáng kiến Vành đai và

Con đường (BRI). Với ý tưởng xây dựng Cộng đồng chung vận mệnh, tháng 11/2012, Báo cáo Đại hội XVIII Đảng Cộng sản (ĐCS) Trung Quốc nêu rõ phải khởi xướng ý thức cộng đồng chung vận mệnh nhân loại. Tháng 10/2013, Trung ương ĐCS Trung Quốc tổ chức hội thảo về công tác ngoại giao láng giềng, chủ trương làm cho ý thức cộng đồng chung vận mệnh “ăn sâu bén rễ” ở các nước láng giềng. Ngay trong tháng 10/2013, trong bài phát biểu tại Quốc hội Indonesia, Tập Cận Bình chủ trương “cùng nhau xây dựng cộng đồng chung vận mệnh Trung Quốc - ASEAN ngày càng chặt chẽ”⁽¹⁰⁾. Đến nay, Trung Quốc đã đạt được thỏa thuận xây dựng cộng đồng chung vận mệnh với 3 nước là Lào, Campuchia và Myanmar.

Đông Nam Á cũng là khu vực lựa chọn

Bảng 1: Mức độ quan hệ của Mỹ và Trung Quốc với các nước Đông Nam Á

	Mỹ	Trung Quốc
Brunei Darussalam	- Quan hệ ngoại giao	- Đối tác hợp tác chiến lược (2013)
Campuchia	- Quan hệ ngoại giao	- Đối tác hợp tác chiến lược toàn diện (2010) - Cộng đồng chung vận mệnh (2018)
Indonesia	- Đối tác chiến lược (2015)	- Đối tác chiến lược toàn diện (2013)
Lào	- Đối tác toàn diện (2016)	- Đối tác hợp tác chiến lược toàn diện (2009) - Cộng đồng chung vận mệnh (2017)
Malaysia	- Đối tác toàn diện (2016)	- Đối tác chiến lược toàn diện (2013)
Myanmar	- Đại biện lâm thời Mỹ ở Myanmar (từ 12/2022)	- Đối tác hợp tác chiến lược toàn diện (2013) - Cộng đồng chung vận mệnh (2020)
Philippines	- Đồng minh	- Đối tác hợp tác chiến lược toàn diện (2018)
Singapore	- Đối tác chiến lược	- Đối tác hợp tác toàn diện (2015)
Thái Lan	- Đồng minh	- Đối tác hợp tác chiến lược toàn diện (2012)
Timor Leste	- Quan hệ ngoại giao	- Đối tác toàn diện láng giềng hữu nghị, tin tưởng lẫn nhau và cùng có lợi (2014)
Việt Nam	- Đối tác toàn diện (2013)	- Đối tác hợp tác chiến lược toàn diện (2008)

Nguồn: Tổng hợp của các tác giả.

đầu tiên trong việc xây dựng Con đường tơ lụa trên biển thế kỷ XXI. Hai tuyến đường thuộc Con đường tơ lụa trên biển thế kỷ XXI đều đi qua Đông Nam Á. Trong 6 hành lang lớn thuộc Vành đai kinh tế con đường tơ lụa xây dựng cũng bao gồm hành lang hợp tác kinh tế quốc tế giữa Trung Quốc và bán đảo Đông Dương. Các nước Đông Nam Á có vai trò quan trọng trong việc triển khai kết nối chiến lược của Trung Quốc. Trung Quốc đã xây dựng Hành lang Kinh tế Trung Quốc - Lào, Hành lang Kinh tế Trung Quốc - Myanmar, là những cấu thành quan trọng của Hành lang Kinh tế Trung Quốc - bán đảo Đông Dương (CICPEC). CICPEC là con đường quan trọng để miền Tây Nam Trung Quốc hướng ra Ấn Độ Dương, là một trong 6 hành lang lớn của BRI. Hành lang này lấy Nam Ninh (tỉnh Quảng Tây) và Côn Minh (tỉnh Vân Nam) làm khởi điểm, lấy Singapore là điểm cuối, đi qua các nước Việt Nam, Lào, Campuchia, Myanmar và Malaysia.

Giá trị (dân chủ, nhân quyền, tính minh bạch, năng lực giải trình) cũng là lĩnh vực mà Mỹ chú trọng trong cạnh tranh với Trung Quốc để nâng tầm ảnh hưởng chính trị của mình ở khu vực. Mỹ khẳng định, “thông qua cam kết ngoại giao, hỗ trợ nước ngoài và làm việc với các tổ chức khu vực, Mỹ sẽ là đối tác trong việc củng cố các thể chế dân chủ, pháp quyền và quản trị dân chủ có trách nhiệm”⁽¹¹⁾. Ở Đông Nam Á, Mỹ đấu tranh cho nền dân chủ và đưa nền dân chủ trở lại Myanmar⁽¹²⁾, cùng các đồng minh ở khu vực tạo dựng nền tảng an ninh cho dân chủ phát triển⁽¹³⁾. Mỹ cũng không ít lần lên tiếng chỉ trích vấn đề nhân quyền

ở Campuchia, Thái Lan, Philippines, Brunei. Trong khi đó, Trung Quốc đã gửi đi thông điệp rõ ràng rằng nước này không thực sự quan tâm tới chế độ hay hệ thống chính trị nào đang điều hành các quốc gia Đông Nam Á⁽¹⁴⁾.

2. Về quân sự - an ninh

Quân sự là một trong lĩnh vực chủ chốt của cạnh tranh ảnh hưởng giữa Mỹ và Trung Quốc ở Đông Nam Á. Mỹ đã có một quá trình dài can dự về quân sự - an ninh ở khu vực mà lâu đời nhất chính là cơ chế đồng minh Mỹ - Philippines và Mỹ - Thái Lan. Với thỏa thuận được ký đầu năm 2023, Mỹ có thể tiếp cận và sử dụng tới 9 căn cứ quân sự ở Philippines. Giữa Mỹ và Thái Lan đang có các hiệp định quân sự chung và hai bên thường xuyên tổ chức cuộc tập trận Hổ mang Vàng. Ngày 29/11/1994, Brunei và Mỹ ký biên bản ghi nhớ (MoU) về hợp tác quân sự và quốc phòng. Thỏa thuận bao gồm các cuộc tập trận chung, chương trình huấn luyện và các hình thức hợp tác quân sự khác giữa hai quốc gia. MoU nay vẫn còn hiệu lực cho đến ngày nay⁽¹⁵⁾. Mỹ hợp tác với Singapore trong tất cả các vấn đề an ninh, bao gồm an ninh biên giới, an ninh hàng hải, phòng bị quân sự, chống phổ biến vũ khí hạt nhân, an ninh mạng và chống khủng bố với nhiều thỏa thuận khác nhau, trong đó MoU về việc Mỹ được quyền tiếp cận các cơ sở hải quân và không quân tại Singapore (ký năm 1990, được gia hạn năm 2019, có hiệu lực tới năm 2035)⁽¹⁶⁾. Cho đến nay, hợp tác quốc phòng của Malaysia với Mỹ được coi là mối quan hệ

quân sự song phương với nước ngoài được thể chế hóa nhất của chính phủ Malaysia, bao gồm các khóa đào tạo cho các sĩ quan Malaysia tại các trường cao đẳng quân sự của Mỹ và các cuộc tập trận quân sự chung (tập trận Keris Strike và tập trận Chiến binh Bersama). Mỹ cũng tài trợ gần 200 triệu USD cho Lực lượng vũ trang Malaysia (MAF) nhằm nâng cao nhận thức về lĩnh vực hàng hải, bao gồm cam kết cung cấp 12 đơn vị máy bay không người lái (UAV) ScanEagle⁽¹⁷⁾.

Indonesia với Mỹ đã có tập trận quân sự chung từ năm 1989. Hai bên đang có các khuôn khổ huấn luyện, tập trận chung như Garuda Shield, CARAT và RIMPAC. Chương trình đối tác Nhà nước được thiết lập năm 2006. Indonesia cũng mua một số lượng lớn các trang thiết bị quân sự cũng như nhận được nhiều hỗ trợ an ninh - quân sự từ Mỹ⁽¹⁸⁾. Thỏa thuận quân sự giữa Mỹ và Timor Leste tháng 10/2002 cho phép nhân viên quân sự Mỹ đến Timor Leste để thực hiện các nhiệm vụ nhân đạo, đào tạo, tập trận...⁽¹⁹⁾ Mỹ và Campuchia đã từng có các hình thức hợp tác quân sự, trong đó có cuộc trận chung Angkor Sentinel⁽²⁰⁾ nhưng sự không rõ ràng của việc Campuchia cho Trung Quốc thuê căn cứ hải quân Ream đã khiến quan hệ quân sự giữa hai bên gặp nhiều trở ngại. Hợp tác quân sự Mỹ - Lào mới chỉ dừng ở cơ chế Đối thoại quân sự song phương, Mỹ đào tạo quân nhân cho Lào tham gia các diễn đàn/hội nghị quốc phòng ASEAN và khu vực...⁽²¹⁾ Thời gian ngắn ngủi cầm quyền của chính quyền dân sự ở Myanmar (2016 - 2021) chưa kịp để

Mỹ và Myanmar có những hợp tác quân sự thực chất.

Là nước thúc đẩy hợp tác quân sự muộn hơn với các quốc gia Đông Nam Á nhưng Trung Quốc cũng đã có ảnh hưởng quân sự đáng kể tại một số quốc gia Đông Nam Á. Trung Quốc, Bắc Triều Tiên, Nga và Ấn Độ là những nước cung cấp trang thiết bị quân sự chủ yếu cho quân đội Myanmar trong những năm gần đây⁽²²⁾. Trong đó, Trung Quốc là đối tác cung cấp vũ khí lớn nhất của Myanmar với 68% tổng lượng vũ khí nhập khẩu của quốc gia Đông Nam Á này giai đoạn 2013 - 2017⁽²³⁾, và tiếp tục duy trì vị trí số 1 trong giai đoạn 2017 - 2021 với 36% thị phần, tiếp theo là Nga (27%) và Ấn Độ (17%)⁽²⁴⁾. Trung Quốc cũng là đối tác quốc phòng lớn nhất của Campuchia. Trong giai đoạn 1999 - 2018, Trung Quốc chiếm tới 45,2% tổng nguồn nhập khẩu vũ khí của Campuchia trong khi đối tác cung cấp trang thiết bị quốc phòng lớn thứ hai cho Campuchia là Ukraine chỉ chiếm 21,4%⁽²⁵⁾. Trung Quốc và Campuchia đã ký các thỏa thuận hợp tác quân sự, trong đó có việc nước này cung cấp (viện trợ, bán) xe tăng, bán trực thăng cho Campuchia. Hai nước cũng đã tiến hành các cuộc tập trận Rồng Vàng trên đất Campuchia. Đặc biệt, Campuchia đã cho Trung Quốc thuê căn cứ hải quân chiến lược Ream. Tương tự như Campuchia, Trung Quốc cũng là đối tác quốc phòng lớn nhất của Lào khi cung cấp tới 37% tổng nhập khẩu trang thiết bị quân sự của quốc gia Đông Nam Á này giai đoạn 1999 - 2018⁽²⁶⁾.

Trước cuộc đảo chính quân sự ở Thái Lan vào năm 2014, Mỹ là nước cung cấp

trang thiết bị quân sự lớn nhất cho Thái Lan. Tuy nhiên, quan hệ Mỹ - Thái Lan xấu đi sau vụ đảo chính khiến Trung Quốc vươn lên trở thành đối tác quân sự hàng đầu của đất nước chùa vàng. Theo số liệu của Viện Nghiên cứu Hòa bình Stockholm (SIPRI), Trung Quốc vươn lên trở thành nước cung cấp trang thiết bị quân sự lớn thứ hai của Thái Lan giai đoạn 2014 - 2018, chỉ đứng sau Hàn Quốc và Ukraine (266 triệu USD so với 292 triệu USD và 276 triệu USD), đưa Trung Quốc trở thành đối tác quốc phòng lớn thứ 4 của Thái Lan (11%) giai đoạn 1999 - 2018 (sau Mỹ - 21,4%, Thụy Điển - 13,5% và Ukraine - 12,6%)(²⁷). Đặc biệt, trong giai đoạn 2017 - 2021, Trung Quốc tiếp tục là đối tác cung cấp trang thiết bị quốc phòng lớn thứ 2 cho Thái Lan, chiếm 20% tổng nhập khẩu của quốc gia Đông Nam Á này, chỉ sau Hàn Quốc (25%). Đáng chú ý, cũng trong giai đoạn 2017 - 2021, Thái Lan trở thành đối tác nhập khẩu trang thiết bị quân sự lớn thứ ba của Trung Quốc, chiếm 5% tổng thị phần, sau Pakistan (47%) và Bangladesh (16%)(²⁸).

Ở Đông Nam Á hải đảo, trong chuyến thăm Trung Quốc năm 2005 của Tổng thống Indonesia, Trung Quốc và Indonesia đã ký bản ghi nhớ về hợp tác công nghệ quân sự nhằm phát triển tên lửa tầm ngắn và tầm trung. Indonesia cũng đặt hàng Trung Quốc tên lửa chống hạm loại YJ-82/-802 trị giá 11 triệu USD. Năm 2014, Indonesia đã trang bị tên lửa C-705 nhập khẩu từ Trung Quốc cho 3 tàu KCR-40(²⁹). Từ năm 2011, Trung Quốc và Indonesia bắt đầu có các cuộc trận chung mang tên Lưỡi dao sắc bén. Tuy nhiên, giới quan

chức quân đội Indonesia vẫn nghi ngờ mục tiêu hợp tác quân sự của Trung Quốc(³⁰). Đó là lý do mà từ năm 2009 đến nay, mặc dù Indonesia tăng cường mua vũ khí từ Trung Quốc nhưng nền kinh tế lớn thứ hai thế giới vẫn chỉ xếp thứ 8 trong các nước bán vũ khí cho Indonesia giai đoạn 1999 - 2018 trong khi Mỹ là đối tác lớn thứ 5 của Indonesia(³¹).

Đặc biệt, trong giai đoạn 2017 - 2021, Mỹ vươn lên trở thành nước cung cấp trang thiết bị quân sự lớn thứ hai cho Indonesia khi chiếm tới 23% tổng giá trị nhập khẩu trang thiết bị quân sự của nước này(³²). Hợp tác quân sự giữa Philippines và Trung Quốc là rất ít ỏi. Bước sang những năm đầu thế kỷ XXI tới nay, hợp tác quân sự giữa Philippines và Trung Quốc chỉ diễn ra dưới thời Tổng thống Arroyo khi Trung Quốc cũng cung cấp cho Philippines hỗ trợ quân sự trị giá khoảng 1,2 triệu USD, mời Philippines tham gia tập trận chung, và ký một loạt biên bản ghi nhớ hợp tác về quốc phòng và an ninh(³³). Dù chính quyền Tổng thống Duterte nghiêng hẳn về Trung Quốc trong chính sách đối ngoại nhưng hai nước gần như chưa có hợp tác quân sự nào cụ thể.

Năm 2005, MoU về hợp tác quốc phòng giữa Malaysia và Trung Quốc được ký kết. Dưới thời Thủ tướng Najib Abdul Razak, hợp tác quốc phòng giữa Malaysia với Trung Quốc nổi bật với nhiều hoạt động trao đổi cấp cao, các cuộc tập trận song phương có quy mô, hợp tác công nghiệp quốc phòng, các chuyến thăm hải quân ngày càng tăng. Năm 2014, hai nước đạt thỏa thuận sơ bộ về việc Malaysia mua hệ

thống tên lửa đất đối không LY-80/Hongqi 16, nhưng thỏa thuận đã không trở thành hiện thực. Thay vào đó, hai nước đạt được thỏa thuận hợp tác đóng 18 tàu tuần duyên cho Malaysia. Bốn tàu đã hoàn thành và hai tàu trong số này đã được Malaysia đưa vào sử dụng vào tháng 3/2021. Hai nước cũng đã tiến hành các cuộc tập trận chung Aman - Youyi từ năm 2014. Tập trận Aman - Youyi 2015 đã được nâng cấp thành tập trận chung giữa Trung Quốc và ASEAN. Cũng từ 2015, tàu hải quân Trung Quốc đã nhiều lần thăm hữu nghị các cảng của Malaysia. Mặc dù có hiệp định hợp tác quân sự với Mỹ nhưng theo số liệu ít ỏi mà SIPRI cung cấp đến năm 2018 thì Trung Quốc và Hàn Quốc là 2 quốc gia duy nhất cung cấp trang thiết bị quân sự cho Timor Leste kể từ khi nước này giành được độc lập (2002) đến năm 2018, Trung Quốc chiếm 56% (18 triệu USD) và Hàn Quốc chiếm 44% (14 triệu USD)⁽³⁴⁾.

Một không gian cạnh tranh quan trọng khác giữa Mỹ và Trung Quốc ở Đông Nam Á là Biển Đông. Kể từ năm 2009 khi Trung Quốc chính thức tuyên bố chủ quyền trong khuôn khổ của bản đồ đường 9 đoạn, đặc biệt là kể từ khi Trung Quốc tiến hành quân sự hóa Biển Đông vào cuối năm 2013 đến nay, Mỹ coi không gian biển, trong đó trọng tâm là Biển Đông đóng vai trò quan trọng trong chính sách của nước này đối với khu vực Đông Nam Á nói riêng và Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương nói chung. Nếu như Trung Quốc ngày càng nâng cấp sự hiện diện, thực hiện các nỗ lực kiểm soát khu vực thông qua việc quân sự hóa các thực thể mà nước này chiếm đóng trái

phép ở Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam thì kể từ năm 2015 Mỹ đã triển khai Chương trình tự do hàng hải (FONOP). Với FONOP, tàu chiến và máy bay Mỹ đã được triển khai cho các nhiệm vụ tuần tra ở Biển Đông. Các tàu của Hải quân Mỹ đã thường xuyên di chuyển trong giới hạn 12 dặm của các đảo nhân tạo do Trung Quốc bồi đắp ở Trường Sa và các thực thể ở Hoàng Sa của Việt Nam để khẳng định rằng đây là một phần của vùng biển quốc tế, đồng thời thách thức yêu sách bất hợp pháp của Trung Quốc ở vùng biển này.

Mỹ hỗ trợ các nước như Philippines và Việt Nam nâng cao năng lực thực thi pháp luật trên biển thông qua việc cung cấp nhiều tàu tuần tra trên biển cho hai quốc gia này. Với *Sáng kiến an ninh biển* (MSI) được triển khai vào năm 2016, Mỹ tiếp tục có các hỗ trợ nâng cao năng lực kiểm soát biển cho các quốc gia Đông Nam Á khác như Singapore, Indonesia, Malaysia. Tháng 6/2021, Mỹ và Indonesia xây dựng *Trung tâm Đào tạo biển* có trị giá 3,5 triệu USD ở khu vực chiến lược Batam, trên quần đảo Riau ngay lối vào Eo biển Malacca từ Biển Đông⁽³⁵⁾. Mỹ cũng đồng thời xây dựng các “liên minh mới” như nhóm Bộ tứ và liên minh AUKUS để đối phó lại với Trung Quốc ở nhiều không gian, đặc biệt là trong không gian biển, trong đó có Biển Đông. Nếu như trong khuôn khổ của AUKUS, Mỹ, Australia và Anh có nhiều hoạt động hợp tác ba bên về nâng cao năng lực vũ khí siêu thanh và chống (vũ khí) siêu thanh, năng lực tác chiến điện tử, không gian mạng, trí tuệ nhân tạo và quyền tự chủ, công nghệ lượng tử và các năng lực bổ sung dưới

biển⁽³⁶⁾, thì trong khuôn khổ của nhóm Bộ tứ, Mỹ cùng Nhật Bản, Australia và Ấn Độ cam kết thúc đẩy một trật tự tự do, cởi mở dựa trên các quy tắc, đề cao vai trò của luật pháp quốc tế trong lĩnh vực hàng hải, đặc biệt là Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển (UNCLOS), hợp tác về an ninh hàng hải để giải quyết các thách thức đi ngược lại với nguyên tắc dựa trên luật lệ ở Biển Hoa Đông và Biển Đông⁽³⁷⁾, động thái thách thức rõ ràng đối với các hành động phi pháp, bất chấp luật pháp quốc tế mà Trung Quốc thực hiện ở Biển Đông.

Kết luận

Trong những năm gần đây, cạnh tranh ảnh hưởng giữa Mỹ và Trung Quốc ở khu vực chiến lược Đông Nam Á ngày càng gia tăng do sức mạnh ngày càng lớn của Trung Quốc và Mỹ gia tăng các động thái nhằm kiềm chế Trung Quốc. Về chính trị - ngoại giao, ảnh hưởng của Trung Quốc nhìn chung vượt trội hơn Mỹ ở nhiều quốc gia Đông Nam Á khi ảnh hưởng kinh tế của nước này ngày một lớn và Trung Quốc chia sẻ nhiều giá trị với khu vực. Trong khi đó, với việc coi thúc đẩy dân chủ, nhân quyền, minh bạch và giải trình là mục tiêu quan trọng trong chính sách đối ngoại, ảnh hưởng chính trị của Mỹ ở khu vực dường như bị thu hẹp đáng kể. Về quốc phòng - an ninh, Trung Quốc ngày càng vươn lên trở thành đối tác hàng đầu của Myanmar, Lào, Campuchia, Thái Lan, Timor Leste. Nước này cũng đang dần trở thành đối tác quốc phòng quan trọng của Malaysia và Indonesia. Tuy nhiên, việc Trung Quốc không thay đổi lập trường,

thậm chí gia tăng kiểm soát thực tế ở Biển Đông khiến nhiều nước trong khu vực tiếp tục coi Mỹ và các đồng minh của Mỹ ở khu vực như Nhật Bản và Australia là những đối tác quân sự - an ninh lớn nhằm tạo thế cân bằng ảnh hưởng nước lớn, qua đó duy trì hòa bình, ổn định và hợp tác ở khu vực./

CHÚ THÍCH VÀ TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Department of Defense (2019), Indo – Pacific Strategy Report: Preparedness, Partnerships, and Promoting a Networked Region, 1 June, p. 7.
2. The White House (2022), Indo-Pacific Strategy of the United States of America, Washington, February, p. 5.
3. Department of Defense (2019), tlđđ, tr. 7.
4. The White House (2021), Interim National Security Strategic Guidance, March 2021, p. 10.
5. The White House (2021), tlđđ, tr. 8.
6. The White House (2021), tlđđ, tr. 20.
7. Ministry of Foreign Affairs of the People's Republic of China (2022), Speech by H.E. Li Keqiang Premier of the State Council of the People's Republic of China at the 17th East Asia Summit, 14/11, https://www.fmprc.gov.cn/mfa_eng/wjdt_665385/zyjh_665391/202211/t20221114_10974022.html
8. Ministry of Foreign Affairs of the People's Republic of China (2021), Li Keqiang Attends the 16th East Asia Summit, 28/10, https://www.fmprc.gov.cn/mfa_eng/zxxx_662805/202110/t20211029_10403719.html , truy cập ngày 7/5/2022.
9. U.S. Department of State (2020), U.S.-Australia-India-Japan Consultations (“The Quad”), September 25, <https://2017-2021.state.gov/u-s-australia-india-japan-consultations-the-quad-3/index.html> , truy cập ngày 2/11/2022.
10. Speech by Chinese President Xi Jinping to Indonesian Parliament. Jakarta: ASEAN-China Centre, 2 October 2013, http://www.asean-china-center.org/english/2013-10/03/c_133062675.htm , truy cập ngày 7/5/2022.

11. The White House (2022), tldd, tr. 8.
12. The White House (2022), tldd, tr. 14.
13. The White House (2022), tldd, tr. 4.
14. Narong Sangnak (2021), Democracy has always been fragile in Southeast Asia. Now, it may be sliding backwards, The Conversation, March 31, <https://theconversation.com/democracy-has-always-been-fragile-in-southeast-asia-now-it-may-be-sliding-backwards-157510>, truy cập ngày 7/5/2022.
15. U.S. Department of State (2021), U.S. Relations with Brunei, May 28, <https://www.state.gov/u-s-relations-with-brunei/>, truy cập ngày 7/5/2022
16. U.S. Department of State (2022), U.S. Security Cooperation With Singapore, August 10, <https://www.state.gov/u-s-security-cooperation-with-singapore/>, truy cập ngày 7/4/2023.
17. Amanda Trea Phua, Nawaljeet Singh Rayar (2022), Managing the Optics of Malaysia's Relations with the U.S., RSIS IDSS Paper, No.021.
18. U.S. Department of State (2021), U.S. Security Cooperation With Indonesia, March 23, <https://www.state.gov/u-s-security-cooperation-with-indonesia/>, truy cập ngày 7/5/2022.
19. Status of Forces Agreement Between the Government of the United States of America and the Government of the Democratic Republic of Timor-Leste, October 1, 2002, <https://2009-2017.state.gov/documents/organization/208119.pdf>, truy cập ngày 7/5/2022.
20. U.S.-Cambodia Military Cooperation, VOA, March 30, 2016, <https://editorials.voa.gov/a/us-cambodia-military-cooperation/3260885.html>, truy cập ngày 7/5/2022.
21. U.S. Embassy in Laos (2019), United States and Laos Conduct 14th Annual Defense Dialogue, December 6, <https://la.usembassy.gov/united-states-and-laos-conduct-14th-annual-defense-dialogue/>, truy cập ngày 7/5/2022.
22. Shibani Mahtani (2019), North Korea, China and Russia are arming Myanmar's military despite genocide accusations, U.N. report finds, The Washington Post, 5 August, https://www.washingtonpost.com/world/asia_pacific/north-korea-china-and-russia-are-arming-myanmar-military-despite-genocide-accusations-un-report-finds/2019/08/05/f4dd49d0-b531-11e9-acc8-1d847bacca73_story.html, truy cập ngày 7/5/2022.
23. Armed and Dangerous: Myanmar's military goes shopping, France 24, 29 May 2019, <https://www.france24.com/en/20190529-armed-dangerous-myanmar-military-goes-shopping>, truy cập ngày 7/5/2022.
24. Pieter D. Wezeman, Alexandra Kuimova and Siemon T. Wezeman (2022), Trends in International Arms Transfers, 2021, https://www.sipri.org/sites/default/files/2022-03/fs_2203_at_2021.pdf, truy cập ngày 7/5/2022.
25. Siemon T. Wezeman (2019), Arms Flows to South East Asia, SIPRI, December, https://www.sipri.org/sites/default/files/2019-12/1912_arms_flows_to_south_east_asia_wezeman.pdf#page=33&zoom=100,0,0, truy cập ngày 7/5/2022.
26. Siemon T. Wezeman (2019), tldd.
27. Siemon T. Wezeman (2019), tldd.
28. Pieter D. Wezeman, Alexandra Kuimova and Siemon T. Wezeman (2022), tldd.
29. Daniel Peterson, Greg Barton, Shahram Akbarzadeh, and Joshua Roose (2023), Indonesia and China: Geostrategic Implications for the ADF, The Forge, <https://theforge.defence.gov.au/publications/indonesia-and-china-geostrategic-implications-adf>, truy cập ngày 7/5/2023.
30. Daniel Peterson, Greg Barton, Shahram Akbarzadeh, and Joshua Roose (2023), tldd.
31. Siemon T. Wezeman (2019), tldd.
32. Pieter D. Wezeman, Alexandra Kuimova and Siemon T. Wezeman (2022), tldd.
33. Bruno Hendler (2018), Duterte's Pivot to China, and Prospects for Settling the South China Sea Disputes, Contexto Internacional, Vol. 40, No.2, p.324.
34. Siemon T. Wezeman (2019), tldd.
35. Indonesia and US to build maritime center at mouth of Malacca, Nikkei Asia, 27 June 2021, <https://asia.nikkei.com/Politics/International-relations/Indo-Pacific/Indonesia-and-US-to-build-maritime-center-at-mouth-of-Malacca>, truy cập ngày 7/5/2022.
36. The White House (Sep. 2022), Joint Leaders Statement to Mark One Year of AUKUS, September 23, <https://www.whitehouse.gov/briefing-room/statements-releases/2022/09/23/joint-leaders-statement-to-mark-one-year-of-aukus/>, truy cập ngày 7/5/2022.
37. The White House (Mar. 2021), Quad Leaders' Joint Statement: "The Spirit of the Quad", March 12, <https://www.whitehouse.gov/briefing-room/statements-releases/2021/03/12/quad-leaders-joint-statement-the-spirit-of-the-quad/>, truy cập ngày 7/5/2022.